

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày 14-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hải Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhâm

2. Ông Ng Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/TLST - HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tiêu Trọng Ng**, sinh ngày 08/01/2001 tại huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp TANB, xã TAKN, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tiêu Văn D, sinh năm 1967 và bà Phan Thị L, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ; anh chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/6/2020 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Phan Trường V**, sinh ngày 01/01/2000 tại huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp TANB, xã TAKN, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn V, sinh năm: 1974 và bà Đào Kim L, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ; anh chị em ruột có 02 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/6/2020 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1991. Địa chỉ: khóm 6, phường 1, thành phố CM, tỉnh Cà Mau, (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Tiêu Chí C, sinh năm 1985. Địa chỉ: KV 1, thị trấn NC, huyện NC,

tỉnh Cà Mau, (vắng mặt).

2. **Ông Tiêu Văn D**, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp TANB, xã TAKN, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do các bị cáo Tiêu Trọng Ng và Phan Trường V đang làm thuê cho ông Ng Ngọc S, ông Sơn nhận thầu xây dựng nhà yển cho ông Đặng Hoàng K tại ấp PM, xã ĐTA, huyện ĐH và biết được các tài sản dùng để xây dựng nhà yển của ông S thường để tại công trình và không có người trông coi, quản lý nên bị cáo Ng đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của anh Sơn bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và bị cáo đã rủ bị cáo V cùng thực hiện thì bị cáo V đồng ý.

Vào khoảng 01 giờ ngày 09/4/2020, bị cáo Ng điều khiển xe mô tô kiểu dáng Honda, nhãn hiệu Wave α màu xanh, biển kiểm soát 69E1-179.40 chở bị cáo V đến nhà yển đang xây của ông K, tại đây các bị cáo quan sát xung quanh không thấy người trông coi nên bị cáo Ng kêu bị cáo V đi lên tầng 2 của nhà yển để lấy trộm tài sản, còn bị cáo Ng đứng ngoài canh đường. Bị cáo V đã lén lút lấy 05 máy khoan, 01 máy cắt, 01 máy hàn của anh Sơn rồi dùng dây chuyền xuống bằng đường cửa trước tầng 2 cho bị cáo Ng đang đứng phía dưới. Sau khi lấy trộm các tài sản trên bị cáo Ng điều khiển xe mô tô chở bị cáo V đi về thành phố Cà Mau để tìm nơi bán lấy tiền tiêu xài thì bị Tổ tuần tra Công an tỉnh Cà Mau kiểm tra, phát hiện và bàn giao hai bị cáo cùng tang vật cho Công an xã ĐTA xử lý.

Riêng anh S sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm đã trình báo đến Công an xã ĐTA đến lập biên bản sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/HĐ ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐH kết luận: Tại thời điểm ngày 09/4/2020, 01 (một) máy hàn màu xanh, nhãn hiệu ASIA đã qua sử dụng còn giá trị 1.350.000 đồng; 01 (một) máy khoan màu đen xanh nhãn hiệu LGa max đã qua sử dụng còn giá trị 712.000 đồng; 01 (một) máy khoan màu đen nhãn hiệu MAX LITHIUM đã qua sử dụng còn giá trị 900.000 đồng; 01 (một) máy khoan màu đỏ, nhãn hiệu KEN đã qua sử dụng còn giá trị 262.500 đồng; 01 (một) máy khoan màu đen, nhãn hiệu Makute đã qua sử dụng còn giá trị 712.500 đồng; 01 (một) máy khoan màu xanh, nhãn hiệu “FEG FG2606SRE” đã qua sử dụng còn giá trị 712.500 đồng; 01 (một) máy cắt màu xanh, nhãn hiệu “BOSCH” đã qua sử dụng còn giá trị 600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.250.000 đồng.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS -KSDT ngày 19/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố các bị cáo Tiêu Trọng Ng và Phan Trường V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Kiểm sát viên trình bày bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi lại được. Đồng thời bị hại cũng có yêu cầu không xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó Kiểm sát viên phát biểu đề xuất đường lối giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Tiêu Trọng Ng và Phan Trường V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tiêu Trọng Ng từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Trường V từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng:

+ Vật chứng vụ án là tài sản bị trộm đã giao trả lại bị hại.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu mione màu đen màn hình cảm ứng (màn hình đã bị rạn nứt) là tài sản cá nhân của bị cáo Tiêu Trọng Ng nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave α , biển kiểm soát 69E1-179.40, xét thấy đây là vật chứng của vụ án do các bị cáo sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên đây là tài sản của ông Tiêu Văn Dũng cũng không biết các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên giao trả lại tài sản cho ông Tiêu Văn Dũng.

- Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp đối với các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tiêu Chí C được

triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

[3] Xét các chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện: Các bị cáo Tiêu Trọng Ng và Phan Trường V đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu nên vào khoảng 01 giờ ngày 09/4/2020, các bị cáo đã có hành vi cùng nhau lén lút chiếm đoạt 05 máy khoan, 01 máy cắt, 01 máy hàn đã qua sử dụng của ông Nguyễn Ngọc S.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/HĐ ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện DH kết luận: Tại thời điểm ngày 09/4/2020, 01 (một) máy hàn màu xanh, nhãn hiệu ASIA đã qua sử dụng còn giá trị 1.350.000 đồng; 01 (một) máy khoan màu đen xanh nhãn hiệu LGa max đã qua sử dụng còn giá trị 712.000 đồng; 01 (một) máy khoan màu đen nhãn hiệu MAX LITHIUM đã qua sử dụng còn giá trị 900.000 đồng; 01 (một) máy khoan màu đỏ, nhãn hiệu KEN đã qua sử dụng còn giá trị 262.500 đồng; 01 (một) máy khoan màu đen, nhãn hiệu Makute đã qua sử dụng còn giá trị 712.500 đồng; 01 (một) máy khoan màu xanh, nhãn hiệu “FEG FG2606SRE” đã qua sử dụng còn giá trị 712.500 đồng; 01 (một) máy cắt màu xanh, nhãn hiệu “BOSCH” đã qua sử dụng còn giá trị 600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 5.250.000 đồng là đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vì vậy, cáo trạng số 38/CT-VKS -KSĐT ngày 19/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố các bị cáo Tiêu Trọng Ng và Phan Trường V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của các bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Các bị cáo trong lúc thực hiện hành vi phạm tội đều là người có khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

Trong vụ án có hai bị cáo thực hiện tội phạm, nên cần phân tích đánh giá hành vi của từng bị cáo, trên cơ sở xem xét đề xuất của Viện kiểm sát để cân nhắc và áp dụng hình phạt đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cụ thể:

[4.1] Đối với bị cáo Phan Trường V là người trực tiếp lấy các tài sản, bị cáo có thống nhất với bị cáo Ng về hành vi phạm tội, nên các bị cáo đã đồng phạm và phải cùng chịu trách nhiệm về giá trị tài sản chiếm đoạt.

[4.2] Đối với bị cáo Tiêu Trọng Ng, tuy không trực tiếp lấy trộm tài sản nhưng đã rủ rê và đứng cảnh giới, canh đường để bị cáo V thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, trong quá trình thực hiện các bị cáo thống nhất về ý thức và cùng chung hành động, nên các bị cáo đã đồng phạm và phải cùng chịu trách nhiệm về giá trị tài sản chiếm đoạt.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại và bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi xem xét, phân tích đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo chỉ là nhất thời phạm tội, thiệt hại gây ra không lớn. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, trong lúc thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có tuổi đời còn quá trẻ, nhất thời nảy sinh ý định phạm tội, nên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo đồng thời thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật, để các bị cáo hưởng được sự khoan hồng của pháp luật, từ đó có điều kiện rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản mà các bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại tài sản cho bị cáo Ng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu mione màu đen màn hình cảm ứng (màn hình đã bị rạn nứt) kiểu dáng i7 plus, số sêri 0123456789ABCDEF, số EMEI 1: 355686050306130, EmEi 2: 355686050306148, EmEi SV: 78.

+ Trả lại cho ông Tiêu Văn Dũng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng

Wave α , biển kiểm soát 69E1-179.40, số máy HC12E5422872, số khung 121DY423128, phần ổ khóa phí sau bên trái dùng để mở cốp xe đã bị mất.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Tiêu Trọng Ng và Phan Trường V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tiêu Trọng Ng 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2020).

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Trường V 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2020).

Giao các bị cáo Tiêu Trọng Ng, Phan Trường V cho Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Nam, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại tài sản cho bị cáo Ng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu mione màu đen màn hình cảm ứng (màn hình đã bị rạn nứt) kiểu dáng i7 plus, số seri 0123456789ABCDEF, số EMEI 1: 355686050306130, EmEi 2: 355686050306148, EmEi SV: 78.

+ Trả lại cho ông Tiêu Văn Dũng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave α , biển kiểm soát 69E1-179.40, số máy HC12E5422872, số khung 121DY423128, phần ổ khóa phí sau bên trái dùng để mở cốp xe đã bị mất.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/9/2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Tiêu Trọng Ng và Phan Trường V mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
đã ký

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL
- VKSND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Đông Hải
- THA huyện Đông Hải
- Công an huyện Đông Hải
- Bị cáo
- Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Ủy ban nhân dân xã TAKN;
- Lưu HS vụ án;

Lưu Hải Đăng